TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **11**/2017/QĐST-KDTM	*Bình Đại, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2017/TLST- KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần A**

Có trụ sở tại: phường X, quận P, thành phố M.

- Người đại diện cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A: **Ông Huỳnh Ngọc M, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A – Phòng giao dịch B** là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 1101/QĐ-DAB-PC ngày 21/6/2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh T.

* Bị đơn: **Phan Thị M,** sinh năm 1950.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh T.

Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã H, huyện B, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Bà Phan Thị M thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền vay tính đến ngày 04/7/2017 là 1.357.633.334 đồng (Một tỉ ba trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó: tiền nợ gốc là 1.300.000.000 đồng (Một tỉ ba trăm triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 433.334 đồng (Bốn trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi bốn đồng), tiền lãi quá hạn tính đến ngày 04/7/2017 là 57.200.000 đồng (Năm mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Bà Phan Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền là 1.357.633.334 đồng (Một tỉ ba trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi bốn đồng), trả một lần vào ngày 30/9/2017 là hoàn tất nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Bà Phan Thị M còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 05/7/2017 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A theo mức lãi suất quá hạn theo Hợp đồng vay vốn mà hai bên đã ký kết số K0016/116 ngày 06/4/2016 cho đến khi thi hành xong.

Đến hạn trả nợ mà bà Phan Thị M không thực hiện đúng theo cam kết nêu trên thì bà Phan Thị M tự nguyện đồng ý giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 0002/16HĐTC ngày 01/4/2016 được ký kết giữa bà Phan Thị M và Ngân hàng Thương mại cổ phần A để Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ và lãi phát sinh.

b/ Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: Bà Phan Thị M phải chịu 13.182.200 đồng (Mười ba triệu một trăm tám mươi hai ngàn hai trăm đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần A phải chịu 13.182.200 đồng (Mười ba triệu một trăm tám mươi hai ngàn hai trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.945.000 đồng (Hai mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005756 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh T. Ngân hàng Thương mại cổ phần A được hoàn lại số tiền chênh lệch là 12.762.800 đồng (Mười hai triệu bảy trăm sáu mươi hai ngàn tám trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Phương